CHIA SẺ VỀ BÍ MẬT CỦA NIỆM LỰC
TẬP 4

Chủ giảng: Tịnh Không pháp sư
Thời gian: 7/11/2011
Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật Đà Hồng Kông
Cẩn dịch: Minh Hải
Ban biên tập: Học Làm Người Tốt

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, mời ngồi. Chúng ta xem tiếp "Chia sẻ về bí mật của niệm lực", mời xem trang thứ sáu hàng thứ tám:

"Trên lý luận, chúng ta trong bất kỳ thời khắc nào cũng có thể nhận được tất cả tin tức của vũ trụ". Việc này trong "Hoàn nguyên quán" của quốc sư Hiền Thủ có nói rất rõ ràng, trong ba loại châu biến. Ba loại châu biến đã giảng là y theo hai tác dụng, trong "Hoàn nguyên quán" nhất thể khởi nhị dụng, hai tác dụng, thứ nhất là vũ trụ xuất hiện, thứ hai là tôi xuất hiện. Cho nên tôi từ đâu tới? Cùng vũ trụ sanh ra đồng thời. Một niệm bất giác, một niệm bất giác này là tự tánh, một niệm bất giác trong tự tánh. Một niệm bất giác này không có nguyên nhân, thật sự giống nhà khoa học này đã nói, đột nhiên bắn ra, ông nói ý niệm là đột nhiên bắn ra, lập tức liền tiêu biến mất, cho nên tốc độ hết sức nhanh. Bồ tát Di Lặc nói với chúng ta, một niệm này, chúng ta bây giờ dùng giây làm đơn vị, thời gian một niệm này là một phần 1.600 ngàn tỷ giây, cũng có nghĩa là trong một giây đồng hồ có 1.600 ngàn tỷ ý niệm, ý nghĩ, đó chính là một niệm bất giác. Bất giác mới sanh ra hiện tượng, nếu như một niệm giác, giác tức là bất động, Phật pháp bất động là giác, động là bất giác. Cho nên đại sư Huệ Năng khi kiến tánh đã nói với chúng ta, câu thứ hai "Đâu ngờ tự tánh, vốn không sanh diệt", sự không sanh diệt đó chính là bất động, chính là tự tánh, chính là thường tịch quang. Một niệm bất giác này là động rồi, sau một cái động này nó sẽ không ngừng lại, ở sau đó lại có một niệm chạy ra. Một niệm bất giác là mê, tạo thành hiện tượng, cái mê đó là niệm niệm tích lũy ra, hiện tượng phát sanh như vậy.

Tốc độ phát sanh hết sức nhanh, cho nên kinh giáo Đại thừa có cách nói như vậy, vũ trụ là nhất thời đốn hiện, nhất thời chính là một niệm, là đốn hiện, không phải từ từ. Quả thật là giống như phim đèn chiếu của chúng ta chiếu trên màn bạc vậy, khi bấm nút thì cả hình ảnh đều hiện lên màn bạc. Không có trước sau, không có nói cái nào phía trước, cái nào phía sau, không có, nó đồng thời, Phật pháp là thuyết pháp như vậy, nhất thời đốn hiện. Nhưng nhất thời đốn hiện nó lập tức liền

tiêu biến, cho nên đây chính là nói hiện tượng không phải thực tại, tiếp theo là bức hình đèn chiếu thứ hai, bức hình đèn chiếu thứ hai tiêu biến là bức hình đèn chiếu thứ ba, mỗi một hình đèn chiếu đều không tương đồng, chúng ta ngày nay nói là đại đồng tiểu dị, thật ra sự sai biệt đó là rất lớn. Chúng ta nhìn thấy tiểu dị đó là gì? Nhìn rất gần, phạm vi nhìn rất nhỏ, hình như không có biến hóa gì. Nếu như quý vị nhìn vào cả hư không pháp giới, sự biến hóa đó quá lớn, trong một niệm đã có biến hóa rất lớn. Có sự thành trụ hoại không của tinh hệ, ở trong một niệm này, có tinh hệ rớt xuống, có tinh hệ hư mất.

Cho nên trong ba loại châu biến này xuất sanh vô tận, câu nói này nói rất chính xác, chính trong niệm này xuất sanh vô tận. Sự biến hóa này là A-lại-da, thức biến, hiện tượng là tâm hiện, là tự tánh chúng ta hiện ra, tâm hiện thức biến. Cái năng hiện là chân tâm, bất động, cái sở hiện tất thảy đều là huyễn tướng hư vọng, bao gồm Thật báo trang nghiêm độ, đây là khi chúng tôi giảng kinh đã nói rất nhiều. Thật báo trang nghiêm độ tới như thế nào? Vẫn là động, nghiệp tướng của A-lại-da, tức là một niệm bất giác. Một niệm bất giác này hết sức vi tế, khởi tâm động niệm quả thực không còn nữa, không khởi tâm, không động niệm, nhưng tập khí khởi tâm động niệm chưa đoạn. Trong kinh Phật hình như chúng tôi chưa nhìn thấy một cách nói rõ ràng này, số kinh chúng tôi đọc dù gì cũng quá ít, tam tạng mười hai bộ chưa đọc hết, không biết trong những kinh khác có không? Có thời gian có thể tra một chút về "Kinh luật dị tướng" và "Pháp uyển châu lâm", đây là những tập sách mà người xưa đã làm, đem một số điều quan trọng trong kinh Phật, đều đem chúng chép vào đây, tiện cho chúng ta tìm kiếm một số vấn đề muốn biết.

Điều chúng ta suy đoán là bởi vì, quý vị nói kiến tư phiền não có tập khí, đoạn kiến tư phiền não chứng quả A la hán, nhưng A la hán còn có tập khí kiến tư phiền não; tập khí kiến tư phiền não đã đoạn rồi, vậy sẽ chứng quả Bích Chi Phật; Bích Chi Phật đoạn trần sa phiền não, trần sa phiền não đoạn rồi, họ chính là Bồ tát; Bồ tát có tập khí trần sa phiền não, sau khi tập khí trần sa phiền não đoạn rồi, Bồ tát liền thành Phật. Phật có vô minh phiền não, đây là Phật của thập pháp giới, vô minh phiền não đoạn rồi, họ liền tới nhất chân pháp giới, tập khí của họ chưa đoạn. Cho nên chúng ta sẽ hiểu, đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh là vô minh phiền não đoạn rồi, cũng tức là chúng ta thường nói, vô minh phiền não tức là khởi tâm động niệm, không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, cái này là rời bỏ thập pháp giới tới nhất chân pháp giới. Nhất chân pháp giới có 41 giai cấp, tại sao lại có nhiều giai cấp như vậy? Nếu nói

như lý của chúng ta, một người không khởi tâm, không động niệm còn có giai cấp gì? Khởi tâm động niệm mới có giai cấp, không khởi tâm, không động niệm thì giai cấp ở đâu ra? Vậy thì chúng ta liên tưởng tới, đó là tập khí khởi tâm động niệm có dày mỏng khác nhau. Vừa mới đoạn được khởi tâm động niệm, tức là phá được vô minh, chứng đắc pháp thân, đây là Viên giáo sơ trụ Bồ tát, tập khí của họ hoàn toàn vẫn còn. Ở trong Thật báo độ thời gian lâu rồi, tập khí sẽ nhạt bớt, tập khí nhạt bớt một phần thì họ sẽ tới nhị trụ, nhạt thêm một phần thì họ tới tam trụ, tất cả là chia tập khí thành 41 đẳng cấp, tới Đẳng giác chỉ còn lại một chút tập khí, Đẳng giác là còn một chút, cho nên gọi là Nhất phẩm sanh tướng vô minh. Chúng ta chú ý cái sanh tướng đó, họ hiện tướng, nói một cách khác, tập khí đó nếu họ không còn nữa, tướng sẽ không còn. Cho nên họ lên một cấp thì sẽ tới Diệu giác vị, Diệu giác là không có tướng, sẽ không có hiện tướng, quay về thường tịch quang. Khế nhập thường tịch quang là Diệu giác.

Chỗ này chúng ta phải quan sát rất tỉ mỉ, thường tịch quang ba loại hiện tượng đều không còn, hiện tượng vật chất không còn, hiện tượng tinh thần không còn, hiện tượng tự nhiên không còn, đó là chân như bổn tánh, bổn tánh không có ba thứ này. Cho nên cái đó là thật sự không còn hiện tượng nữa, thường tịch quang vĩnh hằng bất biến. Chỉ cần có hiện tượng thì ở trong thật báo trang nghiêm độ, tập khí đó họ vẫn còn hiện tượng chấn động cực kì vi tế. Tại sao? Một chút đó cũng không chấn động, tướng sẽ không còn. Sự tồn tại của tất cả hiện tượng đều là tần số, tức là khoa học gia bây giờ gọi là định luật dây, đều là chấn động mới sản sinh hiện tượng, không có chấn động thì hiện tượng sẽ không sản sinh. Chúng ta từ chỗ này hiểu được 41 vị pháp thân đại sĩ rốt cuộc là như thế nào. Cho nên 41 vị thứ không thể nói nó có, cũng không thể nói nó không có. Quý vị nói nó có, nó là bình đẳng, đều không khởi tâm động niệm; quý vị muốn nói nó không có, tập khí của mỗi một người quả thật có dày mỏng khác nhau, có người tập khí rất dày, có người tập khí rất mỏng. Hễ hiện tượng phát sinh, bao gồm Thật báo trang nghiêm độ, chấn động sẽ truyền đạt tin tức, truyền đạt tin tức, nơi này nói tin tức, tất cả tin tức của vũ trụ. Cái này tức là thị tam biến mà đại sư Hiền Thủ nói, thị là hiển thị, nó có ba loại châu biến, đây là tính chất của nó. Thứ nhất châu biến pháp giới, cho nên chúng ta trong bất kỳ thời khắc nào đều có thể nhận được tất cả tin tức của vũ trụ, khả năng biết trước, quý vị không có điều gì không biết, đều biết hết.

Vậy tại sao ngày nay chúng ta không biết? Bản thân chúng ta phải nghĩ coi, Phật nói chúng ta đánh mất tự tánh, chúng ta có vô minh phiền não, có trần sa

phiền não, có kiến tư phiền não, những thứ này chướng ngại mất bản năng của chúng ta. Phải biết rằng, bản năng chúng ta không có đánh mất, mãi mãi không bị đánh mất, bởi vì đó là thật sự. Cái chướng ngại này là giả, cái giả nó có tác dụng. Tại sao có tác dụng? Bởi vì chúng ta chấp trước nó, nếu như chúng ta buông bỏ nó, không chấp trước, đối với thế xuất thế gian tất cả pháp đều không chấp trước, đều không phân biệt, đều không khởi tâm động niệm, năng lực chúng ta sẽ phục hồi. Chỉ cần không chấp trước thì sẽ khôi phục một bộ phận, thần thông đạo lực của quý vị tương đương A la hán, A la hán sáu loại thần thông đều xuất hiện. Mặc dù không thể biết khắp toàn vũ trụ, họ biết một bộ phận, trong lục đạo họ đều biết hết. Đối với pháp giới thì họ không biết, trong thập pháp giới họ chỉ biết Thanh văn pháp giới của Tứ thánh pháp giới, cao hơn họ họ không biết, bên dưới họ họ đều biết, lục đạo bên dưới Thanh văn pháp giới họ đều biết, thần thông quảng đại, thiên nhân không thể so với họ được. Nếu như họ phá được trần sa hoặc, tức là phân biệt, không phân biệt nữa, không những không chấp trước, ý niệm phân biệt cũng không còn, vậy là lại nâng cao, nâng cao tới cảnh giới Bồ tát. Nói một cách khác, cảnh giới Duyên giác họ biết, cảnh giới Bồ tát họ biết, trong thập pháp giới chỉ có Phật pháp giới là họ không biết. Nếu đoạn được khởi tâm động niệm, không khởi tâm, không động niệm, họ chứng đắc Viên giáo sơ trụ, Biệt giáo sơ địa, họ siêu việt thập pháp giới, đối với tình hình trong thập pháp giới họ đều biết hết. Phạm vi này lớn rồi, không những biết được thập pháp giới của thế giới Ta bà, thập pháp giới của thập phương nhất thiết chư Phật Như Lai họ đều biết hết. Đây là gì? Đây là minh tâm kiến tánh, buông bỏ khởi tâm động niệm liền kiến tánh.

Tánh là viên mãn, tánh là cứu cánh, tánh không có lớn nhỏ, trong tánh không có thời gian, không có không gian, không có đối lập, thật sự quay về tự tánh, còn chưa quay về thật, bởi vì tập khí chưa đoạn. Cho nên trong Đại thừa giáo có nói, ở trên địa vị này phá nhất phẩm vô minh, đồng thời chứng một phần pháp thân, sanh thật báo độ, cũng chứng đắc một phần thường tịch quang độ, chỉ là chứng đắc, chưa khế nhập. Muốn khế nhập thường tịch quang, nhất định phải từ Đẳng giác nâng cao lên Diệu giác, đây mới khế nhập thường tịch quang. Khế nhập cái gì? Cùng thường tịch quang nhập thành một thể. Thường tịch quang lớn bao nhiêu? Chính là toàn vũ trụ. Cho nên sau khi nhập thường tịch quang là trạng thái ra sao? Tâm chúng ta, thân chúng ta, trí huệ chúng ta, đức năng chúng ta, tất cả thần thông đạo lực của chúng ta, không có hình tướng, tràn khắp toàn vũ trụ, tất cả mọi nơi tất cả mọi thời đều có, thập phương tam thế nhất thiết chư Phật Như

Lai, tức là quả vị Diệu giác, ở đâu? Ở ngay chỗ này, bất luận lúc nào họ cũng như ánh sáng tràn khắp. Khi nào khởi hiện hình? Chúng ta có cảm, họ liền khởi hiện hình, cảm ứng đạo giao. Chúng sanh có cảm, khởi hiện hình, hiện thân thuyết pháp, nên được độ bằng thân gì liền hiện thân đó, là một đạo lý như vậy. Điều này các khoa học gia thấy đều gọi là năng lượng, khoa học gia thấy là năng lượng của vũ trụ. Năng lượng của vũ trụ là pháp thân của bản thân chúng ta, là bản tánh của bản thân chúng ta, hiện tượng này của chúng ta chính là năng lượng vũ trụ biến hiện ra, trong một điều kiện nào đó biến hiện ra.

Cho nên "Năng lực biết trước" bên dưới, ở đây nói tới vấn đề này, tại sao quý vị lại biết được việc trong tương lai? "Chỉ là những việc trong tương lai dùng phương thức nào đó quay về hiện tại", quý vị nhìn thấy rồi, quý vị hiện tại đã nhìn thấy, "là một loại nhân quả nghịch thời gian", quý vị có thể nhìn thấy tương lai, là tương lai kéo về hiện tại, quý vị nhìn thấy quá khứ, là quá khứ kéo tới hiện tại. Thời gian không phải thật, là giả, có thể đem thời gian quá khứ kéo về hiện tại, cũng có thể đem tương lai kéo về hiện tại, quý vị tất thảy đều nhìn thấy. Người bình thường chúng ta nói, quay về quá khứ, bước vào tương lai, trên thực tế là một hiện tượng như vậy. "Tầng lớp cơ bản nhất chúng ta tồn tại, không có chuyện liên tục thời gian", cho nên thời gian và không gian là giả, chúng ta chấp trước có thời gian, phân biệt có thời gian, cho nên bị thời gian khống chế mất. "Năng lượng thuần túy của tầng lớp lượng tử không phải là thời gian và không gian", quay về lượng tử thì thời gian và không gian này không còn nữa. "Thời gian và không gian là bản thân chúng ta sáng tạo ra". Điều này trong "Bách pháp minh môn luận" có nói rất rõ ràng, thời gian và không gian là thứ ra sao? Là khái niệm trừu tượng, nói như bây giờ, danh từ Phật pháp gọi là không tương ứng hành pháp, không thể nói nó có, cũng không thể nói nó không có, không tương ứng hành pháp. Nó không tương ứng với tâm pháp, không tương ứng với tâm sở pháp, không tương ứng với sắc pháp, nhưng sự sanh khởi của nó không tách rời tâm tâm sở, sắc pháp, từ chỗ này nó sanh ra huyễn tướng.

Loại hành pháp không tương ứng này có 24 cái, 8 tâm pháp, 51 tâm sở pháp, 11 sắc pháp, 24 cái không tương ứng, tức là khái niệm trừu tượng, ở trong đó có thời gian, có không gian. Họ nói thời phân, phương phân, phương phân là không gian, thời phân là thời gian, là khái niệm trừu tượng, không phải thật. Nhưng chúng ta chấp trước có thời, có không thì rất phiền phức, tại sao? Chấp trước có không gian, chúng ta bị trói buộc, không tự tại nữa, chúng ta có khái niệm xa gần; chấp trước có thời gian, chúng ta sẽ không thể quay về quá khứ, sẽ không thể

bước tới tương lai, sẽ bị cục hạn, điều này có thể đột phá. Đột phá, chúng ta nhìn thấy trong kinh điển có nói, chỉ cần chứng quả bản năng sẽ khôi phục. Tiểu thừa sơ quả, Đại thừa sơ tín sẽ khôi phục hai loại thần thông, một là thiên nhãn, hai là thiên nhĩ, mắt quý vị nhìn thấy như những bức tường này đều không bị chướng ngại, quý vị có thể thấy rất rõ ràng. Chúng ta bây giờ khả năng này đánh mất rồi, thiên nhãn này của họ không lớn lắm, mạnh hơn chúng ta rất nhiều. Thiên nhĩ, những âm thanh chúng ta không nghe thấy thì họ nghe thấy. Dùng vật lý học hiện nay để giải thích cũng rất dễ hiểu. Mắt chúng ta chỉ có thể nhìn thấy ánh sáng trong một dải bước sóng rất hẹp. Ánh sáng có bước sóng dài hơn dải này, chúng ta không nhìn thấy; ánh sáng có bước sóng ngắn hơn dải này, chúng ta cũng không nhìn thấy. Chúng ta dùng máy X-quang, tia tử ngoại có thể nhìn thấy những thứ mắt thường không nhìn thấy được. Trong đêm tối, dùng tia tử ngoại có thể nhìn thấy rất rõ, giống như ban ngày, tia X có thể nhìn xuyên thấu. Nghe cũng như vậy, cũng chỉ là một bộ phận nhỏ của sóng âm, dài hơn sóng của chúng ta thì không nghe thấy, sóng ngắn cũng không nghe thấy, có thể dùng vô tuyến điện, như máy thu âm có sóng dài, sóng ngắn. Nếu như tất cả các loại sóng đều có thể nghe được, các loại sóng ánh sáng đều có thể thấy được, vũ trụ lập tức sẽ thay đổi, sẽ thay đổi bộ dạng, gọi là không gian duy thứ, không gian đa duy thứ quý vị đều nhìn thấy hết. Đây là bản năng của chúng ta, chúng ta vốn dĩ là như vậy, chỉ do vọng tưởng phân biệt chấp trước khiến chúng ta biến thành bộ dạng bây giờ.

Phật thật ra không dạy cho chúng ta, Phật không cách nào dạy chúng ta, mê là chính mình mê, ngộ vẫn phải chính mình ngộ. Phật chỉ dạy chúng ta buông bỏ, buông bỏ là đúng rồi. Chúng ta chỉ cần chịu buông bỏ, đừng chấp trước như vậy, dần dần khôi phục, bởi vì tập khí này quá nặng, vô lượng kiếp huân tập thành, bây giờ vẫn coi chuyện này như là thật, chúng ta bị thiệt thòi lớn. Cho nên có thể không so đo thì không so đo, có thể không chấp trước thì không chấp trước, quý vị buông bỏ càng nhiều càng tốt, khôi phục tâm thanh tịnh của quý vị, đây là sự thật. Tu cái gì? Trong đề kinh nói là thanh tịnh, bình đẳng, giác, chỉ tu cái này. Thể là vốn có, chân thành là vốn có, bây giờ tức là cái này gọi là bị vướng bụi rồi, bị chướng ngại rồi. Tướng tông nói hết sức rõ ràng, hết sức chính yếu. Trên nhân địa là thức thứ sáu, thức thứ bảy, chuyển trên nhân; A-lại-da và năm thức trước, chuyển trên quả. Quý vị bây giờ muốn tu nó cũng không được, quý vị không có cách, nó là trên quả, quý vị chuyển thức thứ sáu và thức thứ bảy, thức thứ tám và năm thức trước tất thảy chuyển theo. Thức thứ sáu là gì? Phân biệt,

chúng ta không phân biệt thì chuyển thức thứ sáu. Thức thứ bảy là chấp trước, tôi không chấp trước, thức thứ bảy sẽ chuyển. Hai loại này đều là ý niệm, cho nên chuyển từ ý niệm.

Ý niệm chúng ta tại sao không thể chuyển? Không biết chân tướng sự thật, không biết cái này là giả tướng, biết là giả tướng, chúng ta sẽ không làm, không mắc lừa. Nhất định phải biết, trong kinh Phật nói rất hay, "Pháp còn nên xả, huống hồ phi pháp". Pháp là gì? Phật pháp, Phật pháp không thể chấp trước, không thể phân biệt, dùng tâm phân biệt, tâm chấp trước, mãi mãi không hiểu được Như Lai chân thật nghĩa. Như Lai không có chân thật nghĩa, không có ý nghĩa, quý vị phải dùng sự không có ý nghĩa để nhìn nó có ý nghĩa gì thì mới nhìn ra, quý vị mới thật sự hiểu được Như Lai chân thật nghĩa. Cái gì là Như Lai chân thật nghĩa? Trí huệ đức tướng vốn có trong tự tánh, đây chính là Như Lai chân thật nghĩa. Thứ tự tánh vốn có, sao quý vị lại không biết? Tự tánh là chân tâm, quý vị phải dùng chân tâm mới nhìn thấy chân tâm, vọng tâm không nhìn thấy chân tâm, là đạo lý như vậy. 8 thức 51 tâm sở là vọng tâm, chúng ta ngày nay thật sự làm rõ rồi, làm sáng tỏ rồi, không dùng nó nữa; khi nào dùng cũng là chánh dụng, giác tâm dùng nó, chánh tâm dùng nó, thì không sao. Dùng nó có thể phổ độ chúng sanh, Phật Bồ tát ở chỗ chúng ta hiện thân thuyết pháp cảm ứng đạo giao, họ chánh dụng, họ nếu không dùng cái này thì không độ được chúng sanh, bởi vì cảnh giới không giống nhau, chúng sanh không nhập được cảnh giới của họ, họ cũng không thể nào đem cảnh giới của họ thị hiện cho chúng sanh. Cho nên A-lại-da vẫn có tác dụng, gọi là mượn giả tu chân.

Đoạn bên dưới "Khi chúng ta thông qua hoạt động cảm quan tri giác đem năng lượng cho ý thức tri giác, sẽ sáng tạo ra vật thể phân ly lẫn nhau trong không gian. Mỗi một tư tưởng hành vi của chúng ta lúc đó, đều có thể thay đổi cả lịch sử của chúng ta". Ý niệm này có năng lượng lớn như vậy! Chúng ta thông qua cảm quan, cảm quan tức là ngũ thức, lục căn là vật chất, ngũ thức đem năng lượng cho ý thức tri giác, cảm quan là tiền ngũ thức, nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân, cảm xúc chúng ta đối với cảnh giới bên ngoài, ngũ trần, mắt đối với màu sắc, tai đối với âm thanh, mũi đối với mùi hương, lưỡi đối với vị, thân đối với xúc, đem những cảm quan này đưa tới cho ý thức, đưa tới cho thức thứ sáu, cái này chúng tôi khi giảng kinh đã nói qua. Thức thứ sáu, thức thứ bảy có thể duyên tới bên ngoài không? Không thể, nó bắt buộc phải nhờ cái này, thức thứ sáu mãi mãi không duyên tới cảnh giới bên ngoài. Ví dụ, mắt là nhìn, mắt nhìn rồi giống như máy chụp hình vậy, đem hình ảnh này truyền tới con chip bên trong, con chip đó là ý

thức thứ sáu. Kiến phần của ý thức thứ sáu nhìn thấy hình ảnh trong con chip, nó nhìn thấy rồi, nó không thể trực tiếp nhìn thấy bên ngoài. Trực tiếp là năm thức phía trước, cho nên năm thức phía trước không có phân biệt, không có chấp trước, chúng là truyền đạt, truyền đạt cho thức thứ sáu, thức thứ sáu phân biệt, truyền đạt cho thức thứ bảy, thức thứ bảy chấp trước. Cho nên thức thứ sáu, thức thứ bảy không duyên được với cảnh giới bên ngoài, phải dựa vào như vậy mà truyền vào. Ngũ thức bên ngoài rất là thành thật, nhìn thấy bên ngoài cái gì? Bất luận là thiện hay ác, là thật hay giả, nó đều truyền vào hết, do nó phân biệt, chấp trước, cho nên tạo nghiệp là do hai bọn chúng tạo, năm thức phía trước không tạo nghiệp. Thất tình ngũ dục là hai bọn chúng, trong năm thức phía trước không có thất tình ngũ dục, hết sức đơn thuần. A-lại-da là cái nhà kho, kho dữ liệu, đem tất cả dữ liệu đều cất trong đó, lần sau khi gặp lại, từ kho dữ liệu lấy ra đối chiếu, không sai, điều này trước đây đã gặp, có hồ sơ rồi, là một tình hình như vậy. Điều này khoa học gia cũng đã nói tới. Cho nên sáng tạo ra các vật thể phân ly lẫn nhau trong không gian.

Câu bên dưới quan trọng, "Mỗi một tư tưởng hành động của chúng ta lúc đó, đều có thể thay đổi cả lịch sử của chúng ta". Điều này đối với cá nhân, với chính mình. Chúng ta thấy một sự việc không thuận mắt, thấy một người không thuận mắt, thấy một động vật không thuận mắt, có liên quan không? Có liên quan. Tại sao? Ý niệm không thuận mắt này tới đó quấy nhiễu họ, họ cũng không thích. Như vậy gây ra điều gì? Nút thắt giữa người và người, đời sau kiếp sau khi gặp lại nhau, họ cũng đối với quý vị không thuận mắt, gọi là oan oan tương báo, cái này đời đời kiếp kiếp không kết thúc. Chúng ta trong "An Sĩ toàn thư" nửa phần trước "Văn Xương Đế Quân Âm chất văn", quý vị coi Văn Xương Đế Quân 17 đời làm sĩ đại phu, ông và người ta kết oán này, vốn dĩ chỉ là oán nhỏ, oán nhỏ biến thành oán lớn, oán lớn biến thành oán thù không thể nào giải quyết, đời đời kiếp kiếp báo qua báo lại, không những chính mình chịu tội, còn khiến rất nhiều chúng sanh liên lụy chịu khổ. Ông làm Long vương, muốn dìm chết kẻ thù của mình, chúng sanh vô duyên vô cớ cũng bị dìm theo. Cho nên các nghiệp đó càng tạo càng nghiêm trọng, sự tổn hại đó càng ngày càng lớn. Cho nên "Niệm lực" này phải dạy chúng ta, chúng ta phải có trách nhiệm đối với ý niệm của mình, nhất định không được khởi ác niệm, nhất định phải kiểm soát ngôn hành của mình. Bởi vì ngôn hành có lúc là tập khí, tập khí mặc dù vô ý, nhưng người bị hại không tha thứ quý vị, họ cho rằng quý vị cố ý, điều này quý vị oan uổng rồi! Cho nên tu hành là tu cái gì? Là tu những cái này, phải chỉnh sửa những điều bất thiện

này, đừng tưởng là không có việc gì.

Chúng ta khởi niệm tại sao không khởi A Di Đà Phật? Tại sao không niệm A Di Đà Phật? Tại sao không nhớ A Di Đà Phật? Nếu chúng ta thật sự nhớ A Di Đà Phật, niệm A Di Đà Phật, chắc chắn vãng sanh thế giới Cực lạc, chúng ta đời này đi làm Phật, không làm lục đạo luân hồi nữa. Nhưng không phải niệm A Di Đà Phật, toàn là làm lục đạo luân hồi, chỉ có hai con đường này, không còn lựa chọn khác. Người đã chứng quả họ có thể lựa chọn, chọn Tịnh độ các phương chư Phật, chọn trời Dục giới, trời Sắc giới, trời Vô sắc giới, họ có thể chọn. Chúng ta phàm phu bình thường, một chút công phu cũng không có, một là tam đồ, một là thế giới Cực lạc, chắc chắn vậy. Tu phước báo tu lớn rồi, có lẽ có thể tới trời Đao lợi, trong đồng tu chúng ta sẽ có không ít người tới trời Đao lợi. Tới trời Đao lợi cũng sốt ruột, vẫn nên hy vọng cầu vãng sanh thế giới Cực lạc, việc này phải nhờ những đồng tham đạo hữu này giúp đỡ, lập bài vị cho họ, thành tâm tu hành hồi hướng cho họ. Có ích, chỉ cần là chân tu họ sẽ được điều tốt, họ có thể được lợi ích, có thể giúp đỡ họ sanh thế giới Cực lạc. Chúng ta biết hồi hướng, cầu nguyện thật có tác dụng, nhưng những thứ này là trị ngọn, không phải trị gốc, trị gốc phải thay đổi từ chính tâm địa của mình, cải tà quy chánh, đây là trị gốc.

"Thân thể người giống như một công xưởng bao phủ hơn một nửa nước Mỹ", công xưởng này rất lớn, không nhỏ. "Bình quân do 50 ngàn tỷ tế bào tạo thành", nhớ là 50 ngàn tỷ tế bào, trong mỗi tế bào có bao nhiêu hạt cơ bản? Con số đó thì quá lớn, tế bào. Chúng ta biết tế bào là do nguyên tử, hạt cơ bản cấu thành, nguyên tử, hạt cơ bản là do hạt quark, là do lượng tử cấu thành, càng chia càng nhỏ. Đây là rất lớn, tế bào hầu như mắt thịt chúng ta có thể nhìn thấy được, 50 ngàn tỷ cái cấu thành. "Mỗi một giây xảy ra 10 lũy thừa 24 lần", đây là số lượng bao lớn? Quý vị đi tra một chút, so sánh một chút với 1.600 ngàn tỷ hiện tượng chấn động mà Bồ tát Di Lặc nói, đều là dùng giây. Trong một giây xảy ra bao nhiêu sự biến hóa? Bồ tát Di Lặc nói với chúng ta là 1.600 ngàn tỷ, một giây. Cho nên cả chân tướng vũ trụ là như vậy, đều ở đó chấn động. Sự chấn động này dừng lại, cái gì cũng không còn, hễ dừng lại, dừng lại là quay về thường tịch quang, là quay về tự tánh.

Không có một thứ gì là thật, trong "Kinh Kim Cang" Phật nói dứt khoát, "Những gì có tướng, đều là hư vọng", "tất cả pháp hữu vi, như mộng huyễn bọt ảnh", khắp pháp giới hư không giới đều là pháp hữu vi, chỉ cần có hiện tượng chấn động thì là pháp hữu vi. Pháp hữu vi đó là gì? Quý vị coi trong "Bách pháp minh môn luận" pháp vô vi có sáu cái vô vi, cái sau cùng là chân như vô vi, đó là

vô vi thật sự. Năm loại khác là tương tự vô vi, hình như là vô vi, nó không có tác dụng gì, nhưng chấn động không ngừng, không có chấn động, nó liền không còn, không nhìn thấy nữa. Trong sáu cái vô vi thì có hư không, hư không giống như là vô vi, thật ra hư không vẫn còn hiện tượng chấn động, chấn động dừng lại, hư không sẽ không còn nữa, nhưng đây là chấn động cực kì vi tế. Quốc sư Hiền Thủ nói với chúng ta "xuất sanh vô tận" chính là ý này, câu sau cùng của ngài rất quan trọng "hàm dung không hữu", câu này quá là quan trọng! Đây là gì? Tâm lượng lớn, cổ nhân Trung Quốc chúng ta gọi là lượng lớn phước lớn, lượng bao lớn? Trong Phật môn thường nói "Tâm bao thái hư, lượng khắp pháp giới", thật vậy, không giả chút nào. Hàm dung không hữu, hàm là bao hàm, không là hư không, có thể bao hàm hư không; dung hữu, dung là dung nạp, hữu là vạn hữu, trong cả hư không quý vị tất thảy đều dung nạp, không có phân biệt, không có chấp trước, hết thảy bình đẳng. Đây là gì? Đây là bản tính của chúng ta, chúng ta vốn dĩ chính là tâm lượng như vậy. Bây giờ thành ra một người cũng không thể dung nạp, quý vị nói biến thành đáng thương biết bao?

Tâm lượng càng nhỏ, nhỏ tới sau cùng sẽ tới địa ngục, tâm lượng nhỏ nhất. Tâm lượng ngạ quỷ lớn hơn địa ngục, tâm lượng súc sanh lớn hơn ngạ quỷ, tâm lượng của người lớn hơn súc sanh, chúng ta ngày nay tâm lượng đừng có không bằng ngạ quỷ, súc sanh, đó là xuống địa ngục rồi. Tại sao tâm lượng nhỏ như vậy? So đo, phân biệt, so đo. Cho nên khi chúng ta mới học Phật đã dạy chúng ta phá kiến hoặc, kiến hoặc không phá không thể vào cửa Phật. Chúng ta ngày nay nói thật đều là ở ngoài cửa, Tịnh độ là pháp môn đặc biệt, chúng ta nhờ phước báo của A Di Đà Phật, giúp chúng ta từ đường ống đặc biệt bước vào. Đường ống đặc biệt chỉ có một cái này, những đường ống khác là tám vạn bốn ngàn pháp môn, pháp môn nào cũng phải có đầy đủ điều kiện này, phá thân kiến, phá biên kiến, phá kiến thủ kiến, giới thủ kiến, phá tà kiến, quý vị mới được nhập môn. Chỉ có pháp môn Tịnh độ, nhưng pháp môn Tịnh độ có ba điều kiện, chân tín, chân nguyện, chân niệm, đối với Tịnh tông không có tơ hào nghi ngờ gì. Chúng ta ngày nay làm một tấm gương, tôi học Phật 60 năm, giảng kinh 53 năm, bây giờ định tâm lại, "nhất môn thâm nhập", chuyên niệm A Di Đà Phật, chuyên giảng "Kinh Vô Lượng Thọ", những thứ khác tôi đều không làm nữa. Nói mọi người nghe, tôi 60 năm, 53 năm dạy học, tôi chọn pháp môn này, tôi ở trong pháp môn này chắc chắn thành tựu. Không những pháp thế gian buông bỏ rồi, Phật pháp xuất thế gian cũng buông bỏ luôn, chỉ giữ một cái này. Quan trọng! Không có gì quan trọng hơn cái này, pháp môn này phổ độ tất cả chúng sanh, "tam căn phổ bị,

lợi độn toàn thu", không có một ai không thành tựu. Muốn thật thành tựu, chắc chắn nắm vững thành tựu, vẫn là một sự buông bỏ. Nhất định phải ghi nhớ, phải buông bỏ, thứ nên buông bỏ phải buông bỏ hết, thứ không nên buông bỏ cũng buông bỏ, chúng ta mới có thể thành công, đặt trước mặt chúng ta chính là đại đạo quang minh này.

Câu cuối cùng này "Thật có ý thức quần thể, ý thức toàn cầu", cái này có, chúng ta bây giờ nhìn thấy rồi. Bây giờ ý thức quần thể là gì? Ý thức toàn cầu là gì? Tham, sân, si, mạn, nghi, là toàn cầu. Quý vị đi hỏi năm chữ này người nào không có? Cho nên xã hội loạn như vậy, cuộc đời sống khổ như vậy, trái đất tai biến nhiều như vậy, chính vì ý thức này. Vậy nếu như chúng ta ngược lại, mỗi người chúng ta đều hiểu, chúng ta buông bỏ sự tham, không tham, không sân, không si, không mạn, không nghi, trái đất này lập tức cải thiện, biến thành cái gì? Biến thành thế giới Cực lạc. Vậy chúng ta phải hiểu, trong thế giới Cực lạc không tìm thấy tham sân si mạn nghi, một cái cũng không tìm thấy. Đem tham sân si mạn nghi sanh về thế giới Cực lạc, quý vị vãng sanh nhất định có Phật tới tiếp dẫn, Phật tới tiếp dẫn, trước tiên Phật quang chiếu quý vị, Phật quang này vừa chiếu, sự tham sân si mạn nghi của quý vị liền không còn nữa, quý vị mới có tư cách vào thế giới Cực lạc. Phật quang lợi hại, Phật quang là gì? Là A Di Đà Phật bốn mươi tám lời nguyện năm kiếp tu hành, còn thêm vào mười kiếp công đức ngài độ hóa chúng sanh. Thế Tôn nói với chúng ta, thế giới Cực lạc A Di Đà Phật thành Phật tới nay đã được mười kiếp, mười kiếp này ngài là người tiếp dẫn tất cả chúng sanh có duyên trong khắp pháp giới hư không giới vãng sanh thế giới Cực lạc, công đức này lớn bao nhiêu! Năng lực gia trì này rất ghê gớm! Khoa học gia ở bên này nói với chúng ta, năng lực người khác gia trì tương đương với năng lực bản thân chúng ta tu hành, vấn đề là chúng ta phải tiếp nhận gia trì, không tiếp nhận thì cũng hết cách, hoan hỉ tiếp nhận. Điều kiện tiếp nhận là bắt buộc phải buông bỏ thế gian Ta bà này, từ bỏ, thật sự có thể từ bỏ, quý vị sẽ thật tiếp nhận được.

Mang nghiệp, đại đức xưa nói rất hay, mang nghiệp cũ không mang nghiệp mới, trước ngày hôm qua đều gọi là nghiệp cũ, sau ngày hôm nay gọi là nghiệp mới. Mãi mãi là câu nói này, hôm nay qua rồi là tới ngày mai, ngày mai biến thành hôm nay, hôm nay cũng biến thành quá khứ, mang nghiệp quá khứ, không mang nghiệp hôm nay. Cho nên tới sau cùng lâm chung một niệm đó, trước một niệm đó là nghiệp cũ; nếu như niệm đó thành vấn đề, đó là nghiệp hiện tiền, mang theo không được. Có hại tới vãng sanh là tham sân si mạn nghi, tình thân không

buông bỏ, tài sản không buông bỏ, sở thích không buông bỏ, đây đều thuộc về tâm tham; người đó khiến tôi tức giận, tôi còn chưa báo thù họ, đây thuộc về tâm sân hận; đối với rất nhiều pháp môn tôi còn muốn học, còn chưa học hết, đây là ngu si, tất thảy phải buông bỏ. Quy nạp lại đều không ngoài năm chữ này, cực kì vi diệu, năm chữ này có thể buông bỏ được, buông bỏ từ trong tâm, những thứ khác sẽ dễ dàng. Thứ khác là gì? Oán hận não nộ phiền, sẽ dễ dàng. Trong tâm quý vị không có tham sân si mạn nghi, tâm trạng sẽ ổn định, tạo nghiệp cũng không tạo sát đạo dâm vọng, sẽ không tạo những việc này. Quan trọng nhất là tín, sự tu hành cao nhất là tu tín.

Cho nên ý thức quần thể này chúng ta hiểu, tâm trạng người bây giờ. "Tâm trạng của con người, đặc biệt là tâm trạng hoảng sợ, càng mãnh liệt đối với máy sản sinh các sự việc ngẫu nhiên càng có thứ tự", đây chính là một sự hoảng sợ đặc biệt. Phía trên cũng lấy ví dụ, lấy sự kiện 11/9, sự kiện này một báo cáo trên truyền hình, người trên cả thế giới đều căng thẳng, ý thức quần thể này hết sức sâu đậm. "Một nhóm người ý niệm nhất trí, hiệu quả sẽ lớn hơn ý niệm của một cá nhân", đây là điều chắc chắn. Cho nên cộng tu, cùng nhau cầu nguyện, năng lực này rất lớn. "Có thể khơi dậy tâm trạng mãnh liệt hoặc chuyên chú cao độ, tất nhiên không gì hơn sự kiện mang tính tai nạn", bởi vì đây là điều mọi người quan tâm, cũng là điều dễ chuyên chú nhất. Thay đổi môi trường bên ngoài, bắt buộc phải có ý niệm hết sức chuyên chú. Trước đây, thầy Lý kể cho chúng tôi nghe chuyện một vị đại phu. Ông đã chuyển bệnh từ trong nội tạng của bệnh nhân, nơi thuốc không tác động tới được, sang một vị trí dễ điều trị hơn. Cái đó là hết sức chuyên chú, anh ta thật sự đã đem bệnh tật chuyển đi nơi khác, giúp ông ấy chữa trị cho anh rất dễ. Đại phu hiểu được đạo lý này, có thể di động được.

Trong Phật pháp càng cao minh hơn, rất nhiều bệnh tật nghiêm trọng, bệnh tật chí mạng, tự nhiên đều khỏi, không cần dùng thuốc men, tự nhiên liền khỏi, còn cao minh hơn đại phu kia. Đây là gì? Cũng chính là sự chuyên chú cao độ trị khỏi bệnh. Sự chuyên chú cao độ này là gì? Họ chuyên chú ở thiện, chúng ta hiểu được đều chuyên chú ở A Di Đà Phật, chuyên chú ở thế giới Tây phương Cực lạc, quên mất chuyện bị mắc bệnh này, hoàn toàn không màng tới nó. Quý vị nghĩ coi, công đức Phật hiệu này lớn biết mấy, tự nhiên khiến những tế bào mang bệnh tật của họ tất cả đều khôi phục bình thường, đạo lý nằm ở đây. Đây chính là phía trước có một đoạn nhỏ nói tới, sau khi chuyên chú ý niệm phải buông bỏ, phải phó thác, việc này có Phật tới xử lý, có Phật Bồ tát gia trì, Phật tới xử lý, chúng ta căn bản không cần hỏi nhiều. Ý niệm của chúng ta chỉ có A Di Đà Phật, tự

nhiên ngài sẽ xử lý tốt cho quý vị, tại sao? Thọ mạng quý vị chưa tới, quý vị sẽ khỏi; thọ mạng quý vị tới rồi, sẽ về thế giới Cực lạc. Thọ mạng còn chưa tới, tự nhiên sẽ khỏi, chính là đạo lý này.

"Tâm linh của người tĩnh tọa sẽ dùng cùng một tần số cộng hưởng", đây là Thiền tu, ở nước Mỹ chúng tôi thường nhìn thấy, đa phần là Lạt-ma của Tây Tạng, ngoài ra còn có những người Nhật tu thiền, tôi ở Mỹ tham quan buổi tu tập tâm linh của họ, cùng một tần số cộng hưởng. "Tần số cộng hưởng có thể khiến tần số tạp loạn xung quanh hướng về hòa hợp. Điều hòa nội tại xung đột của cá nhân có thể điều hòa sự xung đột mang tính toàn cầu". Tu tập tâm linh trước tiên là điều hòa xung đột nội tại cá nhân, khiến tâm quay về sự thanh tịnh, tất cả thiện ác ân oán đều buông bỏ hết, đều không nghĩ tới nữa. Thiền tu có rất nhiều phương pháp, thật ra chúng ta niệm Phật cũng là thuộc về tu thiền, chúng ta đem tâm của mình tập trung chuyên chú vào Phật hiệu. Cho nên Phật trong "Kinh Đại Tập" có nói, trì danh niệm Phật là thâm diệu thiền, còn không phải là thâm diệu thiền bình thường, thâm diệu thiền vô thượng, người bình thường không biết. Tám vạn bốn ngàn pháp môn phương pháp không giống nhau, tám vạn bốn ngàn tu cái gì? Đều là tu thiền định. Pháp môn niệm Phật cũng không ngoại lệ, là dùng câu A Di Đà Phật mà đạt được. Làm sao biết? Quý vị coi kiến tư phiền não không nghĩ tới nó tự nhiên sẽ đoạn mất, nghiệp chướng tập khí không hay không biết cũng tự nhiên hóa giải mất, hiệu quả này thù thắng biết mấy. Quý vị dùng pháp môn khác, đoạn phiền não, tiêu nghiệp chướng đều không dễ dàng, rất khó, rất khó thấy hiệu quả, chỉ có nhất tâm chuyên chú niệm A Di Đà Phật, hiệu quả thù thắng hơn bất kỳ điều gì. Then chốt ở sự chuyên chú, trên này còn thêm sự chuyên chú cao độ, thật sự có hiệu quả.

Chúng ta tại sao không thể chuyên chú? Tại sao không thể chuyên chú cao độ? Tạp niệm của chúng ta quá nhiều, không buông bỏ. Một mặt muốn niệm Phật, còn có một mặt những việc ngổn ngang đang quấy nhiễu, phá hoại sự chuyên chú của chúng ta, cho nên hiệu quả không cao. Nếu như không có những sự quấy nhiễu này, tôi rất dễ dàng nhập vào chuyên chú, nhập vào chuyên chú tức là niệm Phật tam muội, chuyên chú cao độ là hết sức có thể khai trí huệ, khi trí huệ hiện tiền là lý nhất tâm bất loạn, cảnh giới tương đồng với Thiền tông minh tâm kiến tánh. Có thể ngăn chặn tất cả tập khí phiền não, tức là không còn nữa, đây là sự nhất tâm cảnh giới. Sự nhất tâm cảnh giới sanh Phương tiện hữu dư độ, lý nhất tâm cảnh giới sanh Thật báo trang nghiêm độ, "tứ độ tam bối cửu phẩm, đều do gặp duyên bất đồng", đại sư Thiện Đạo đã nói, điều này rất ghê gớm! Dùng

phương pháp niệm Phật có thể đưa chúng ta tới tầng lớp cao. Chúng ta hiểu rõ đạo lý này, thật sự hiểu rõ rồi thì phải thực hành trên sự, sinh hoạt thường ngày, trong tư tưởng tôi đều không chấp trước nữa, tôi tất cả đều tùy duyên, cái gì cũng tốt, cảnh giới này lập tức sẽ được nâng cao, thật sự có thể làm được "hằng thuận chúng sanh, tùy hỉ công đức", hằng thuận chúng sanh, tùy hỉ thành tựu công đức chính mình. Cho nên cá nhân hòa hợp có thể điều hòa xung đột mang tính toàn cầu. Chúng tôi tham gia hội nghị Liên hiệp quốc, chúng tôi cũng nhắc tới vấn đề này, bản thân chính chúng ta không hòa hợp, sao quý vị có thể điều đình hòa hợp? Nếu quý vị muốn điều đình hòa hợp, bản thân quý vị phải hòa hợp. Họ không nghĩ tới vấn đề này, cứ cho rằng xung đột là do hai bên, cho nên mãi mãi không thể điều đình. Chúng ta nêu ra cách nói này, họ chưa từng nghe thấy, chưa nghe thấy. Xung đột xảy ra ở đâu? Xảy ra trong gia đình, xảy ra trong bản thân quý vị. Bản thân làm sao xung đột? Xung đột bản tính và tập tính, đây là không hòa hợp, tâm thái quý vị như vậy, quý vị đi điều đình hòa hợp, chuyện không thể nào. Điều này cũng giống như đạo lý chúng ta nói.

"Khi họ tĩnh tọa phát ra ý niệm, giải quyết xung đột và giảm thấp tỉ lệ bạo lực phạm tội trong khu vực này. Một khu vực có 1% nhân khẩu tu tập siêu giác tĩnh tọa, hoặc là một khu vực có 1% căn bậc hai nhân khẩu tu tập siêu giác tĩnh tọa, thì bất kỳ loại xung đột nào, mưu sát, phạm tội, hút chích, sự cố giao thông, đều sẽ giảm thiểu". Đây là thật không phải giả. Chúng ta tĩnh tọa trong Phật đường có thể sản sinh ra hiệu quả này. Nhưng người thật tu, người thật đắc như pháp không nhiều, ngồi ở chỗ đó, ngồi tới nỗi thân thể như như bất động, trong tâm vẫn có vọng tưởng thì không được, đó là giả không phải thật, bắt buộc một vọng tưởng cũng không có. Phải hiểu rằng, những vọng niệm của người bên ngoài khi gặp ý niệm của người tu hành sẽ tác động lẫn nhau. Vọng niệm của đại chúng trong xã hội giống như sóng to gió lớn, sóng này rất cao, còn ý niệm của người tu hành chúng ta là bình lặng, khi hai cái này dội vào nhau, sẽ khiến sóng lớn kia biến thành sóng vừa, tỉ lệ phạm tội của họ ít lại. Chúng ta khi hợp lại với sóng của họ, sóng của chúng ta cũng theo họ, nhưng chúng ta có thể khống chế, họ không thể khống chế, giảm thiểu là đạo lý này. Ở Trung Quốc, như nhìn thủy triều sông Tiền Đường, khi thủy triều tới quý vị coi bọt sóng đó từ ngoài biển đổ vào, bên trong vẫn bình lặng, bên ngoài là sóng lớn, sau khi tiếp xúc thì dần dần đều lặng lại. Cho nên cái sóng của người tu hành, và sóng trong xã hội, quả thật có thể khiến tâm địa của họ giảm lại những xung đột này, những ý niệm bất chính này, quả thật có thể giúp đỡ họ.

“Nếu công thức của đại sư Maharishi không sai, một khu vực chỉ có 1% căn bậc hai nhân khẩu tu tập pháp siêu giác tĩnh tọa cao sâu, 8.084 người tinh tấn tĩnh tọa cũng đủ để ảnh hưởng toàn thế giới”. Nhưng con số 8.084 này hình như rất dễ, trên thực tế rất khó, phải tìm người giống ai? Người giống lão hòa thượng Hư Vân vậy, có thể tìm được 8.084 người thì cứu được cả thế giới. Ngài thật sự có định công, ngài thật sự buông bỏ, chúng ta tạm thời tìm 8.000 người không được. Bề ngoài nhìn có vẻ khá lắm, bên trong tư tưởng ngổn ngang tán loạn, tạp loạn vô số, cho nên không có hiệu quả. Bắt buộc vạn duyên buông bỏ, một niệm không sanh, thời gian ngắn thì được, thời gian dài lại không được. Tiến sĩ Giang Bổn Thắng không sai, đã tìm 350 người cầu nguyện bên hồ Tỳ Bà, thời gian một tiếng đồng hồ. Nói với mọi người chúng tôi tới làm thí nghiệm, một tiếng đồng hồ buông bỏ tất cả ý niệm, chỉ chuyên tưởng, chuyên chú, chuyên chú cao độ, đối với hồ nước, hồ nước tôi yêu bạn, sạch sẽ rồi. Hồ nước tôi yêu bạn, sạch sẽ rồi, chỉ niệm câu này, trong tâm luôn nghĩ, trong miệng luôn niệm, một tiếng đồng hồ. Hồ nước này thật sự sạch sẽ, sạch được nửa năm, nửa năm sau nó lại dơ lại, mùi hôi lại bốc lên. Thí nghiệm này là niệm lực, niệm lực tập thể, thật sự có tác dụng.

“Cho dù số người không đủ, chỉ cần cả nhóm người chuyên chú tinh thần mãnh liệt, cũng đủ để sanh ra hiệu quả khổng lồ”. Những điều này đều là sự thật, trong tôn giáo cầu nguyện tập thể, trong Phật giáo cử hành ngàn người niệm Phật, vạn người niệm Phật, có hiệu quả. Thầy Lý vãng sanh thế giới Cực lạc, không nói gì khác, chỉ nói sau khi thầy vãng sanh bảy bảy bốn chín ngày, các đồng tu niệm Phật tiễn vãng sanh, bảy bảy bốn chín ngày đêm không gián đoạn, bao nhiêu người? 600 người. Những người bao quanh bên ngoài rất nhiều, nhìn thấy người nào mệt rồi lui ra, lập tức liền có người bù vào chỗ đó. Trong cả 600 người không có sót chỗ nào, nhân lực thì cứ không ngừng đổi người là được rồi, lui ra là có người bù vào, 49 ngày đêm không gián đoạn. Ở Đài Loan có lẽ chỉ có một lần như vậy, vô tiền khoáng hậu, trước đây không có, tương lai sợ rằng cũng không có, đây là thầy ở Đài Trung Đài Loan hoằng pháp 38 năm. Người niệm Phật đó là chân tâm! Đối với thầy là tâm cảm ơn, tâm báo ơn, tôi nhìn mà hết sức cảm động.

“Tư tưởng ý niệm của chúng ta có thể đối kháng với sức mạnh mang tính hủy diệt tiềm ẩn trong sự nóng lên toàn cầu”. Toàn cầu nóng lên thì phiền phức lớn, tới như thế nào? Sân hận mà tới. Trong kinh Đại thừa nói rất hay, nạn nước, tâm tham cảm ứng tới; nạn lửa, núi lửa trên trái đất bùng phát, nhiệt độ trái đất

tăng cao, nóng lên, đều thuộc về sân hận; nạn gió là ngu si; động đất là ngạo mạn, cống cao, ngạo mạn. Bây giờ còn có sạt lở đất đá, rất nhiều hiện tượng này xảy ra trên toàn thế giới, núi sạt lở, đất lún xuống, đây là gì? Nghi ngờ. Nếu như tâm thái này thay đổi, không tham, không sân, không si, không mạn, không nghi, những tai nạn này đều được hóa giải. Dùng ý thức tập thể cầu nguyện là được, chỉ khiến nó tốc độ chậm lại, tai hại giảm nhẹ, không thể tiêu trừ. Cho nên tiêu trừ nhất định phải dựa vào đoạn ác tu thiện, cải tà quy chánh, điều này phải nhờ vào giáo dục. Cho nên cầu nguyện có thể nhận được hiệu quả tạm thời, thời gian không dài lắm. Giáo dục rất là quan trọng!

Tâm thái người bây giờ đối với cổ thánh tiên hiền đều hết sức ngạo mạn, cho rằng chính mình rất thông minh, người xưa không sánh được người nay, không biết rằng người xưa có trí huệ, có đức hạnh, có trí huệ. Người bây giờ có tài nghệ, có tri thức, không có trí năng, có tài nghệ không có đức hạnh, cho nên núi non sạt lở. Mấy người giác ngộ? Khoa học phát triển tới ngày nay, chúng ta thấy những tài liệu này, khoa học mới, 30 năm gần đây mới phát hiện, tâm lý có thể khống chế vật chất. Kinh Phật nói thật sự nó đúng là thứ tốt, là từ trong minh tâm kiến tánh hiển lộ ra, chân lý, không phải thứ bình thường, là cảnh giới thân chứng, không phải tùy tiện mà nói, nhưng không có người học, không có người giảng kinh. Chúng ta nhớ lại Trung Quốc gần đây, thời đại Càn Long, Gia Khánh, tự viện am đường đều có giảng kinh, hồi đó đại sư nhiều, chúng ta coi phê chú trong kinh điển, thời đại đó người chú kinh, người giảng kinh nhiều. Người bây giờ không học nữa, Nhật Bản đánh mất 400 năm, Trung Quốc chúng ta đánh mất 200 năm, xã hội biến thành bộ dạng này. Chúng ta phải giúp đỡ xã hội này, thật ra mà nói, ngoài việc giảng kinh dạy học, những việc khác đều vô ích, đều không có tác dụng. Chỉ có một phương pháp như vậy, mọi người cùng nhau làm sẽ có tác dụng, phải làm thật!

“Hơn 30 năm nay, nhiều khoa học gia tin tưởng sự tồn tại của niệm lực không phải một sự cả tin”, sự tin tưởng này có chứng cứ khoa học. “Nghiên cứu đối với tiền vệ ý thức nhân loại”, bởi vì mọi người còn chưa thừa nhận phổ biến, giống như đánh trận, đây là bộ đội tiền phong, nghiên cứu tiền vệ, “lật đổ các sự thật khoa học tới nay chúng ta cho rằng là đích xác không sai”. Thật sự đã lật đổ. “Những phát hiện này cung cấp chứng cứ có hiệu lực, chứng minh tất cả mọi thứ trong vũ trụ liên quan với nhau, không ngừng ảnh hưởng lẫn nhau”, không phải không có liên hệ gì, tất cả người sự vật xung quanh chúng ta, người thì không cần nói, cây cối hoa cỏ, sơn hà đại địa đều giống như thí nghiệm về nước của Giang

Bổn Thắng, chúng đều biết nghe, đều biết nhìn, đều hiểu ý nghĩ con người. Quý vị đừng cho rằng một cục đá, quý vị coi thường nó, nó biết nhìn, biết nghe, hiểu được ý người, nó sẽ có phản ứng. Cho nên không ngừng ảnh hưởng lẫn nhau. "Rất nhiều pháp tắc vật lý được chúng ta phong làm quyền uy vô thượng không còn là khuôn vàng thước ngọc". Những khoa học này đối với bọn họ sanh ra một sự xung kích, khoa học cũ đã làm hơn 300 năm, bây giờ họ không dễ gì buông bỏ, vấn đề sĩ diện. "Tầm quan trọng của những phát hiện này chắc chắn không chỉ chứng minh con người có năng lực siêu cảm giác hoặc khẳng định siêu tâm lý học là một môn khoa học có hiệu quả, thậm chí còn khiến cả tòa lầu khoa học lung lay sắp đổ", đây chính là khoa học của hơn ba trăm năm gần đây.

Dưới đây chúng ta đọc tiếp thì sẽ rõ. "Ít nhất có 40 nhà khoa học đỉnh cao đến từ khắp mọi nơi trên thế giới đã chứng minh, sinh vật thể không ngừng tức thời truyền đạt tin tức lẫn nhau". Sinh vật thể bao gồm vi khuẩn, bao gồm cây cối hoa cỏ, đều không ngừng truyền đạt tin tức lẫn nhau, truyền cho ai? Truyền cho mỗi một tế bào trong thân thể chúng ta. Chúng ta bây giờ tại sao không có cảm giác? Có cảm giác chính mình cũng không biết. Khi cảm giác có sự ngứa ngáy, ngứa ngáy phát sinh như thế nào? Có liên hệ với cái này không? Có liên hệ. Cho nên chúng ta cũng truyền cho nó, nó truyền cho ta, ta cũng truyền cho nó, truyền đạt cho nhau. Chúng ta muốn truyền đạt tình thương cho nó, điều này rất quan trọng, chúng ta phải quan tâm nó, phải chăm sóc nó cho tốt, cùng sống cùng vinh quang. Chúng ta thương nó, nó cũng sẽ thương chúng ta; chúng ta quan tâm nó, nó cũng sẽ quan tâm chúng ta; chúng ta không để ý nó, chà đạp nó, nó sẽ oán hận chúng ta. Chúng ta trước đây vô tri, không hiểu được, làm sai rất nhiều việc, bây giờ hiểu rồi, quay đầu sửa sai, đối với cỏ cây hoa lá chúng ta phải có tình thương, đối với tất cả những động vật nhỏ phải chân thành thương yêu. Chúng ta bây giờ bắt đầu đối với nó, hình như còn chưa có phản ứng gì, ngày ngày đối với nó như vậy, quý vị coi một tuần, một tháng sau liền có sự thay đổi, tại sao? Nó cảm động rồi!

Cho nên "Chúng ta không thể coi bản thân mình và hoàn cảnh là hai phần được nữa", chính mình là tâm lý, hoàn cảnh là vật lý, ngày nay khoa học tách rời tâm lý và vật lý, khoa học gia hiện đại phát hiện tâm lý và vật lý là một thể, không thể tách rời. Trong kinh Phật nói rất rõ ràng, tam tế tướng của A-lại-da là vĩnh viễn không phân chia, một tức là ba, ba tức là một, nó bao gồm năng lượng, dùng danh từ khoa học nói là năng lượng, tin tức, nó là một thể, chắc chắn không thể tách rời. Khoa học nói với chúng ta, nhìn thấy vật chất nhỏ nhất là quang tử, tiểu

quang tử, nhỏ nhất. Trong tiểu quang tử này có thọ tưởng hành thức, nó có ý thức, hơn nữa nó có thể thu thập thông tin khắp pháp giới hư không giới. Chúng ta ngày nay nhìn thấy con chip thì cảm thấy hết sức kinh ngạc, người trước đây không thể nào tưởng tượng ra, một con chip lớn bằng cái móng tay, bên trong có thể hàm chứa một bộ "Đại tạng kinh", khoa học gia nói với chúng ta, mắt thịt chúng ta nhìn không thấy hiện tượng vật chất nhỏ nhất là lượng tử, trong lượng tử bao gồm tin tức của cả vũ trụ, vậy con chip nhỏ như cái móng tay chứa được một bộ "Đại tạng kinh" có là gì đâu! Vậy sẽ biết, thân thể chúng ta có bao nhiêu tiểu quang tử? Lúc nãy nói tế bào, tế bào có 50 ngàn tỷ, một tế bào có bao nhiêu tiểu quang tử? Có lẽ cũng phải dùng đến đơn vị ngàn tỷ để tính. Mỗi một tiểu quang tử đều hàm chứa tin tức cả vũ trụ, hơn nữa tin tức này mãi mãi liên hệ lẫn nhau không gián đoạn, điều này chính là xuất sanh vô tận mà đại sư Hiền Thủ nói, hàm dung không hữu, nói chắc chắn vậy! Không có những khoa học này chứng minh, chúng ta đối với ba câu này giải thích không đủ thấu triệt, khi quý vị đem nó đối chiếu với khoa học, Đức Phật thật sự ghê gớm! Ba ngàn năm trước ngài đã biết rồi, quý vị ngày nay nói thế nào cũng không vượt quá phạm vi của ngài, xuất sanh vô tận! Đây chính là sự truyền đạt tin tức cho nhau.

"Chúng ta mỗi một thời khắc đều không ngừng viết lại thế giới của chính mình", đây chính là xuất sanh vô tận, thập pháp giới y chánh trang nghiêm mỗi một giây không biết có bao nhiêu biến hóa, chỉ là chúng ta không cảm giác được, thật sự đang biến hóa ở đó. "Chúng ta phải bắt đầu cảnh giác đối với mỗi một khởi tâm động niệm của chính mình. Cho dù là lúc yên lặng không nói gì, thì vẫn ở trong quan hệ tương tác với thế giới". Sự tương tác này chúng ta nhất định phải biết, đối với sự tương tác của khắp pháp giới hư không giới, bởi vì tự tánh không có thời gian, không có không gian, không có thời gian thì không có trước sau, không có không gian thì không có khoảng cách, khắp pháp giới hư không giới gọi là ý niệm vừa động tất thảy đều biết, tin tức đều tới, đây là trong Phật môn chúng ta thường nói cảm ứng đạo giao bất khả tư nghì. Ai có cảm ứng nhạy bén như vậy, khắp pháp giới hư không giới khi mỗi một tin tức tới đều hết sức rõ ràng? Cho nên máy tính không sánh nổi, thua rất xa. Phật nói với chúng ta bát địa trở lên hoàn toàn rõ ràng, bát địa trở xuống những Bồ tát minh tâm kiến tánh này nhận được, họ biết có, nhưng có thể không chi tiết lắm, bát địa trở lên thì hết sức rõ ràng, hết sức minh bạch. Họ trong thời gian một giây này xử lý số tin tức là vô lượng vô biên, vô tận vô số.

Mỗi một hiện tượng tinh thần, hiện tượng vật chất, hiện tượng tự nhiên đều

là mỗi một giây phóng ra 1.600 ngàn tỷ lần, đem tin tức phóng ra bên ngoài, mỗi một sinh vật và vô sinh vật mỗi một giây cũng có thể tiếp thu tất cả sự phóng ra đó, một giây phóng ra 1.600 ngàn tỷ lần tất thảy đều nhận được, quý vị nghĩ thân thể chúng ta phóng ra năng lượng này lớn bao nhiêu! Chỉ nói tế bào đã là 50 ngàn tỷ, mỗi một tế bào đều đang phóng ra. Danh từ trong Phật pháp chúng ta nói là phóng quang, danh từ khoa học là phóng xạ, đối với tất cả hiện tượng của pháp giới hư không giới, khoa học ngày nay nói hiện tượng tự nhiên, hiện tượng tinh thần, hiện tượng vật chất, nhất thể, thật sự là một thể, không thể phân chia, quan hệ này quá mật thiết. Cho nên trung tâm cả vũ trụ là tình thương, tình thương này là đẹp nhất, viên mãn nhất. Thí nghiệm tiến sĩ Giang Bổn Thắng làm, lấy hình ra cho tôi coi, ông hỏi tôi, hình như tình thương là trung tâm vũ trụ, một tình thương và một sự cảm ơn, tức là cảm ân, nó là trọng tâm của vũ trụ.

Khiến chúng tôi nhớ tới phương pháp trị liệu cổ xưa ở Hawaii, nó là bốn câu nói, tôi yêu bạn, thứ nhất chính là tôi yêu bạn, xin lỗi, xin bạn tha thứ cho tôi, sau cùng là cảm ơn bạn, chỉ bốn câu nói. Bác sĩ trị liệu không cần gặp mặt bệnh nhân, hơn nữa khoảng cách một hai ngàn dặm đường cũng không sao, đều có thể trị lành bệnh cho họ, chỉ cần coi bệnh án của họ, không cần nhìn người họ, chỉ cần coi bệnh án của họ. Phương pháp ra sao? Người trị liệu đem bệnh của họ nghĩ thành bệnh của chính mình, chính mình dùng ý niệm chữa khỏi bệnh cho mình, đối phương sẽ khỏi, không cần gặp mặt, thần kì! Đã trị khỏi cho mấy ngàn người rồi. Cho nên bây giờ nước Mỹ và Nhật Bản đang nghiên cứu việc này, thật quá kỳ diệu, không cần dùng y dược, không gặp mặt bệnh nhân, đã có thể trị lành bệnh. Đây là ý niệm, hoàn toàn là ý niệm. Ý niệm gì? Ý niệm thương yêu, có thể khiến tất cả những tế bào mang tật bệnh trong thân thể tất thảy đều khôi phục bình thường, dùng tình thương. Dùng cảm ơn, dùng tình thương, nói xin lỗi, tôi không cẩn thận đã khiến bạn nhiễm phải bệnh tật này, xin bạn tha thứ cho tôi, cảm ơn bạn, bệnh của họ sẽ khỏi, hết sức có hiệu quả. Người trị bệnh này là người tu hành, là một người có định công rất sâu, Nhật Bản và Mỹ đi nghiên cứu, nếu như không phải có định công, không phải thật sự có tình thương, họ làm không được. Quý vị hiểu được phương pháp này, tình thương của quý vị chưa đúng mực, không sanh ra hiệu quả, bắt buộc phải là tình thương đơn thuần, đối với tất cả chúng sanh không có tơ hào ý niệm bất thiện, năng lượng của họ có hiệu quả; đối với tất cả chúng sanh còn có những điều ghét bỏ, vậy sẽ phá hoại tình thương của quý vị. Tại sao năng lượng của họ mạnh như vậy? Rất đơn giản, không phức tạp chút nào, bệnh án vừa coi bệnh nhân mắc bệnh gì, nghĩ tới mình và họ bị cùng

một bệnh, mình dùng tình thương này để trị cho mình, nghĩa là hồi hướng cho đối phương, họ sẽ khỏi. Đây là nói về ý niệm, đối với người khác khi điều chỉnh chính mình thì năng lượng tương thông, mình ở đây điều chỉnh xong rồi, họ cũng không sao, cũng khỏi bệnh, đều cùng một đạo lý.

"Y học bây giờ bắt buộc phải hoàn toàn thừa nhận vai trò quan trọng của niệm lực trong trị liệu. Dù gì tâm linh hết lần này tới lần khác được chứng minh có hiệu quả trị liệu còn vĩ đại hơn nhiều thuốc men". Đây là cống hiến lớn nhất của khoa học hiện đại đối với nhân loại, đặc biệt là gì? Trên trái đất này sắp xảy ra tai nạn rồi, khi tai nạn tới con người sẽ rất đau khổ, ôn dịch sẽ rất nghiêm trọng, dùng cái gì trị liệu? Dùng niệm lực trị liệu. Tại sao? Tới lúc đó quý vị không tìm được thuốc men, quý vị cũng không tìm được bác sĩ, lúc này phải làm sao? Chính là ý niệm, và phương pháp cổ xưa này của Hawaii hết sức có hiệu quả. Chúng ta ngày nay bồi dưỡng là bồi dưỡng tình thương của mình, bồi dưỡng tín tâm của mình, phải tin tưởng chính mình. Tin tưởng chính mình là quan trọng nhất, tin tưởng chính mình vốn dĩ là Phật, "thị tâm thị Phật, thị tâm tác Phật", phải ở đây sanh khởi tín tâm. Phải tin tưởng chính mình và Di Đà là một không phải hai, "Tự tánh Di Đà, duy tâm Tịnh độ", làm gì có chuyện không vãng sanh! Chúng ta có tín tâm như vậy mới có thể được Phật lực gia trì, A Di Đà Phật gia trì chúng ta hoàn toàn có thể nhận được, sẽ có tác dụng cảm ứng đạo giao!

Đoạn tiếp theo này "Chúng ta bắt buộc phải điều chỉnh lại từ đầu sự lý giải đối với sinh vật học nhân loại. Nhân loại có một tiềm lực mênh mông có thể ảnh hưởng thế giới, là mỗi người từ khi sinh ra đều đã có. Tư tưởng của chúng ta là một loại tài nguyên bất khả tư nghì". Tư, tưởng ở đây, trong Phật pháp tư là tam tâm, tưởng là nhị ý, tức là bát thức, trí, đức, năng lượng tự tánh vốn đủ là nguồn tài nguyên mãi mãi không cùng kiệt. "Truyền đâu tới đó, trị liệu chữa bệnh, làm sạch thành phố", bây giờ nói ô nhiễm, "cải thiện tinh cầu", thay đổi những tai nạn này trên trái đất chúng ta. "Cải thiện chất lượng không khí và nước, giảm thấp tỉ lệ phạm tội, sự cố giao thông, và nâng cao năng lực học tập của trẻ em. Chỉ cần muốn, bất kỳ người nam nữ bình thường nào cũng có thể dốc sức mình vì sự lợi ích của toàn cầu". Đây là điều thực tại, khoa học gia đều biến thành Phật Bồ tát, họ và Phật chỉ cách nhau một trang giấy, đột phá liền thành Phật. Dùng phương pháp khoa học để chứng minh, sức mạnh bản năng của nhân loại chúng ta và tất cả chúng sanh, đây chính là gì? Trong hiện tượng có tự tánh, tánh tướng mãi mãi không phân chia. Phải phát hiện tướng là vật chất, tác dụng của nó là có giới hạn; đằng sau tướng là tánh, năng lượng của tánh là vô hạn, là không có giới hạn, quý

vị phải từ tướng mà đào ra tánh, vậy thì rất ghê gớm! Tất thảy đạo lý chính là cái này.

Trong Phật môn Thiền tông nói minh tâm kiến tánh, Giáo hạ nói đại khai viên giải, tức là kiến tánh, trong Tịnh độ nói lý nhất tâm bất loạn, chúng ta khế nhập cảnh giới này, những năng lực này đều khôi phục. Chúng ta có thể giúp đỡ chính mình, giúp đỡ chính mình chính là giúp đỡ tất cả chúng sanh, chính là giúp đỡ tinh cầu này. Những điều này đều là sự thật không hề giả, bất kỳ người nam nữ bình thường nào cũng có thể làm được. Việc lợi ích toàn cầu, công đức lớn lao như vậy, việc tốt lớn lao như vậy, làm sao mới làm được? Buông bỏ chính mình, đây là điều kiện đầu tiên, không có chính mình, chính mình và tất cả chúng sanh trong vũ trụ hòa thành một thể, phải thường quán điều này. Phải thường xuyên chuyên chú, phải nghĩ tới việc này, tôi và cả vũ trụ là một thể, năng lượng của vũ trụ chính là năng lượng của tôi, năng lượng của tôi là năng lượng của vũ trụ, nó sẽ có tác dụng. Quý vị đem nó chia làm hai, năng lượng của vũ trụ quý vị không dùng được, Phật pháp nói nó gia trì không được, nếu chúng ta là nhất thể, nó có thể gia trì được.

"Sau khi hiểu rõ sức mạnh của ý thức, có thể khiến khoa học và tôn giáo càng gần lại nhau, sanh mạng không chỉ là một số sự tập hợp của vật chất hóa học hay tín hiệu điện tử". Đây là điều bây giờ rất nhiều khoa học cho rằng không phải thân thể, là một số vật chất hóa học, tín hiệu điện tử, tín hiệu điện tử chính là tâm lý hoặc tư tưởng, vật chất hóa học là thân thể chúng ta, là những thứ tổ hợp như vậy. Quan niệm này là sai lầm, điều này họ nhìn sai rồi, họ hoàn toàn nhìn từ hiện tượng, phía sau hiện tượng có tự tánh, có bản thể, họ không nhìn thấy. Tức là phía trước khoa học gia nói tới trường năng lượng zero, cái này chính là chân như bản tánh mà trong kinh Phật nói tới, bởi vì chân như bản tánh thật sự tới zero, nó cái gì cũng không có. Nếu xuất hiện một cái "một" thì A-lại-da xuất hiện; đến "hai" thì tam tế tướng của A-lại-da xuất hiện, cổ nhân Trung Quốc nói, "Đạo sanh một, một sanh hai, hai sanh ba, ba sanh vạn vật", đây là Đạo gia nói; "Thái cực sanh lưỡng nghi, lưỡng nghi sanh tứ tượng, tứ tượng sanh bát quái, bát quái sanh vạn vật", đều là Đạo gia nói. Những người này nếu chưa khế nhập cảnh giới này, lời này không nói ra được, nói ra những lời này, ngày nay những khoa học gia này đều gặp được, đối với họ hết sức có ích, cho họ gợi mở rất lớn. Người Trung Quốc ba ngàn năm trước đã nói ra, chân tướng việc này đã vén mở.

Bên dưới nói "Chúng ta bắt buộc phải giữ gìn thái độ cởi mở đối với trí huệ truyền thống của nhiều nền văn hóa nguyên thủy, bởi vì chúng đối với tính chất

của niệm lực có một sự lý giải bản năng". Thật ra mà nói, điều này chúng ta cũng có, mỗi người đều có, chỉ là chúng ta chướng ngại quá nhiều, chính là phiền não, vọng niệm, tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng những thứ này chướng ngại mất bản năng của chúng ta. "Những nền văn hóa này hầu như đều tin tưởng, vũ trụ có một trường năng lượng thống nhất", đây chính là tự tánh, chính là pháp tánh, chính là chân như, thứ này sáu thức của chúng ta không đạt được. "Khoa học niệm lực bây giờ đã chứng minh, những văn hóa nguyên thủy này đối với sự hiển linh, trị liệu và tín ngưỡng là có căn cứ. Thừa nhận mỗi một ý niệm đều là thần thánh, có chứa sức mạnh hình thức vật lý". Đây là lời kêu gọi, không thể coi nhẹ văn hóa nguyên thủy, không thể coi thường họ là người hoang dã, sai rồi, họ có những thứ tốt, có những thứ chân thật, người chúng ta không biết, bây giờ người cứ cho mình thông minh thì không biết, họ có phương pháp trị liệu hết sức cao minh. Bây giờ hết giờ rồi, chúng ta học tới đây!